



UBND X. B. BÌNH
PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI

CỘNG HÒA X. H. C. N VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẠI BIỂU CH. Đ. T. C. G. Đ. N. G. H. I. Đ. I. E. U. C. H. I. N. H. M. U. C. T. R. O. C. Á. P. X. Æ. H. O. I. , H. U. U. T. R. Í. X. Æ. H. O. I. H. À. N. G. T. H. Á. N. G. T. H. E. O. N. G. H. I. Đ. I. N. H. 335/2026/NĐ-CP NGÀY 21/8/2026 CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Tờ trình số 124/TTr-VXHH ngày 09/10/2026 của Phòng Văn hóa - Xã hội)

TT	Họ tên	Ngày sinh	Số CCCD	Dân tộc	Thôn	Đối tượng	Hệ số hưởng	Mức trợ cấp đang hưởng	Mức trợ cấp mới	Thời gian hưởng từ ngày	Số tháng truy lĩnh	Tổng số tiền truy lĩnh	Thời gian cấp tiếp trợ cấp từ tháng	Ghi chú
1	Phạm Thị Am	01/01/1977	051177010569	Hrê	Ba Nhà	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
2	Phạm Thị Âm	01/01/1947	051147005404	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
3	Trịnh Thị Ân	01/01/1950	051150001534	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
4	Phạm Thị Anh	20/03/1987	051187002700	Hrê	Kách Lang	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
5	Trần Ngọc Anh	10/06/1954	051054001960	Kinh	Nước Lang	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
6	Phạm Trung Dũng B	07/05/2003	051203002922	Hrê	Gò Ghềm	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
7	Phạm Thị Ba	01/01/1945	051145000806	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
8	Phạm Thị Ba	01/01/1950	051150004493	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
9	Phạm Văn Bách	01/01/1950	051050001315	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
10	Phạm Thị Minh Băng	15/12/2013	051313009220	Hrê	Nước Lang	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	2,5	1.250.000	1.350.000	01/07/2026	3	300.000	10/2026	
11	Phạm Thị Banh	01/01/1947	051147000900	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	

12	Nguyễn Minh Bảo	28/02/1990	051090010011	Kinh	Nước Lang	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
13	Phạm Thiên Bảo	17/09/2004	051204005206	Hrê	Ba Nhà	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
14	Phạm Văn Bảo	10/04/2024	051224001737	Hrê	Ba Nhà	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
15	Phạm Thị Bay	01/01/1939	051139002774	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
16	Phạm Thị Bay	01/01/1947	051147005832	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
17	Phạm Thị Bẽa	01/01/1943	051143005969	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
18	Phạm Văn Bét	04/12/2024	051224008128	Hrê	Ba Nhà	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
19	Phạm Văn Bí	13/07/1987	051087013910	Hrê	Kách Lang	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
20	Huỳnh Thị Bích	10/10/1940	051140000651	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
21	Phạm Văn Bình	25/07/2004	051204002031	Hrê	Kà La	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
22	Phạm Văn Bình	11/08/2005	051205001687	Hrê	Gò Ghềm	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
23	Phạm Thị Bình	01/01/1950	051150001536	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
24	Phạm Thị Bon	01/01/1945	051145000807	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
25	Phạm Văn Bôn	01/01/1934	051034000172	Hrê	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
26	Đinh Thị Bót	07/09/1944	051144007117	Hrê	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	

27	Phạm Văn Bu	01/01/1951	051051000792	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
28	Phạm Văn Cách	20/12/1987	051087006286	Hrê	Đồng Dinh	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
29	Phạm Văn Cam	23/08/1983	051083002240	Hrê	Làng Măng	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
30	Phạm Thị Câm	01/01/1956	051156001947	Hrê	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
31	Phạm Thị Canh	09/10/1980	051180013113	Hrê	Kách Lang	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
32	Phạm Văn Chát	01/01/1966	051066002695	Hrê	Kách Lang	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
33	Phạm Văn Chênh	01/01/1950	051050006540	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
34	Phạm Thị Chép	01/01/1954	051154002162	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
35	Phạm Thị Chiến	01/01/1950	051150007047	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
36	Phạm Văn Choa	01/01/1951	051051002923	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
37	Phạm Thị Chơ	01/01/1941	051141005813	Hrê	Ba Nhà	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
38	Phạm Thị Chư	01/01/1986	051186005799	Hrê	Ba Nhà	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
39	Phạm Văn Chua	01/01/1945	051045000779	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
40	Phạm Văn Chuông	01/01/1939	051039002892	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
41	Phạm Thị Đà	01/01/1954	051154002164	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	

42	Phạm Thị Đạc	01/01/1948	051148001106	Hrê	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
43	Phạm Văn Dân	10/09/1949	051049004731	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
44	Lê Thị Bích Đào	10/10/1950	051150001529	Kinh	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
45	Phạm Văn Đào	20/04/1968	051068003020	Kinh	Đồng Dinh	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
46	Vô Thị Đẩu	12/02/1941	051141000602	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
47	Phạm Thị Dẫy	01/01/1949	051149001036	Hrê	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
48	Phạm Văn Dệ	08/12/1951	051051000791	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
49	Phạm Thị Đề	01/01/1930	051130003087	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
50	Phạm Văn Đề	01/01/1951	051051005457	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
51	Phạm Văn Đen	01/01/1946	051046000707	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
52	Phạm Thị Đen	01/01/1948	051148004596	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
53	Phạm Văn Đênh	10/06/1945	051045002237	Hrê	Đồng Dinh	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
54	Phạm Thị Đênh	01/01/1934	051134003128	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
55	Phạm Văn Đênh	10/06/1943	051043003731	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
56	Phạm Văn Đều	01/01/1949	051049002692	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	

57	Phạm Văn Dich	01/01/1939	051039000358	Hrê	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
58	Phạm Thị Diễm	01/01/1954	051154010811	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
59	Phạm Văn Diết	01/01/1950	051050007533	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
60	Phạm Thị Din	01/01/1949	051149004354	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
61	Phạm Thị Din	01/01/1943	051143000526	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
62	Phạm Văn Dinh	01/01/1980	051080014375	Hrê	Ba Nhà	Người đơn thân nghèo đang nuôi 01 con	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
63	Trần Đô	01/01/1945	054045000397	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
64	Phạm Văn Đoàn	01/01/1950	051050001320	Hrê	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
65	Phạm Văn Đoi	16/05/1943	051043003242	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
66	Phạm Thị Đoi	01/01/1954	051154002157	Hrê	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
67	Phạm Văn Đoi	01/01/1952	051052003831	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
68	Phạm Văn Đori	01/01/1949	051049004703	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
69	Phạm Văn Đori	01/01/1950	051050001317	Hrê	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
70	Phạm Thị Dơ	01/01/1951	051151004245	Hrê	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
71	Phạm Văn Đom	12/02/1955	051055001814	Hrê	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	

72	Phạm Thị Đôn	01/01/1950	051150003653	Hrê	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
73	Phạm Văn Đông	01/01/1950	051050001328	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
74	Phạm Văn Đồng	01/01/1938	051038004192	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
75	Phạm Thị Dư	01/01/1936	051136000336	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
76	Phạm Thị Đu	01/01/1955	051155002074	Hrê	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
77	Phạm Thị Đu	18/07/1950	051150001535	Hrê	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
78	Nguyễn Văn Đù	20/10/1987	051087002150	Kinh	Làng Măng	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
79	Phạm Thị Dũa	01/01/1946	051146000889	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
80	Phạm Văn Đức	24/02/1993	051093001943	Hrê	Làng Măng	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
81	Phạm Thị Đun	15/06/1945	051145000811	Hrê	Kà La	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
82	Nguyễn Thị Dung	01/01/1934	051134000177	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
83	Phạm Thị Tiểu Duyên	31/12/2024	051324008890	Hrê	Kách Lang	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
84	Phạm Văn Ênh	01/01/1949	051049000767	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
85	Phạm Thị Êu	01/01/1947	051147000896	Hrê	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
86	Phạm Thị Gai	01/01/1952	051152006616	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	

87	Lê Thị Gái	01/01/1950	046150008207	Kinh	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
88	Phạm Văn Gắt	01/01/1941	051041003571	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
89	Phạm Văn Ghé	01/03/1987	051087002160	Hrê	Làng Măng	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
90	Phạm Thị Ghêu	01/01/1956	051156006117	Hrê	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
91	Phạm Văn Giờ	01/01/1939	051039004180	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
92	Phạm Văn Gói	26/03/1977	051077002457	Hrê	Nước Lang	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
93	Phạm Thị Gời	01/01/1954	051154006752	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
94	Phạm Văn Gốp	10/05/1993	051093001923	Hrê	Gò Ghềm	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
95	Phạm Văn Gụ	01/01/1940	051040000660	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
96	Phạm Văn Hăm	01/01/1938	051038000342	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
97	Lê Duy Hân	08/02/1986	051086002120	Kinh	Nước Lang	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
98	Phạm Thị Hăng	01/01/1964	051164009391	Hrê	Ba Nhà	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
99	Phạm Thị Thủy Hằng	01/01/2017	051317006323	Hrê	Gò Ghềm	NKT nặng là trẻ em	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
100	Phạm Thị Hanh	01/01/1981	051181003048	Hrê	Nước Lang	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
101	Phạm Văn Hanh	01/01/1939	051039000359	Hrê	Gò Ghềm	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	

102	Phạm Thị Hạnh	01/01/1930	051130000167	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
103	Phạm Thị Hạnh	01/01/1938	051138003208	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
104	Phạm Thị Hào	23/08/2024	051324005010	Hrê	Ba Nhà	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
105	Phạm Văn Hê	01/01/1954	051054010994	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
106	Phạm Thị Hê	01/01/1945	051145004069	Hrê	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
107	Phạm Thị Héo	01/01/1930	051130005279	Hrê	Làng Măng	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
108	Phạm Thị Hi	12/11/1949	051149001039	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
109	Phạm Văn Hia	01/01/1955	051055001806	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
110	Phạm Thị Hía	01/01/1951	051151007782	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
111	Phạm Thị Hin	01/01/1956	051156010631	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
112	Phạm Văn Hin	16/09/2004	051204002030	Hrê	Kà La	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
113	Phạm Thị Hinh	01/01/1949	051149001045	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
114	Phạm Văn Hinh	22/03/1955	051055001808	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
115	Phạm Thị Hô	01/01/1950	051150001532	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
116	Phạm Thị Họ	10/03/1996	051196013910	Hrê	Gò Khôn	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	

117	Phạm Thị Hớ	08/03/1996	051196006706	Her	Ka La	Người đơn thân nghèo đang nuôi 03 con	3,0	1.500.000	1.620.000	01/07/2026	3	360.000	10/2026	
118	Phạm Thị Hoa	08/02/1962	037162004477	Kinh	Làng Măng	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
119	Nguyễn Thị Hòa	15/10/1952	051152001411	Kinh	Nước Lang	(ND176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
120	Phạm Văn Hoang	05/05/2023	051223003497	Her	Ba Nhà	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	2,5	1.250.000	1.350.000	01/07/2026	3	300.000	10/2026	
121	Châu Thị Hoàng Hoanh	31/10/1979	051179003102	Kinh	Nước Lang	Người đơn thân nghèo đang nuôi 01 con	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
122	Phạm Thị Hoi	01/01/1939	051139000408	Her	Ka La	(ND176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
123	Phạm Văn Hoi	01/01/1943	051043002885	Her	Gò Ghềm	(ND176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
124	Phạm Thị Hoi	15/08/1949	051149001031	Her	Làng Măng	(ND176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
125	Phạm Văn Hoi	01/01/1948	051048003852	Her	Ba Nhà	(ND176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
126	Phạm Văn Hội	28/07/2009	051209003190	Her	Làng Măng	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
127	Phạm Văn Hòm	01/01/1985	051085016525	Her	Ba Nhà	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
128	Phạm Văn Hong	01/01/1955	051055006683	Her	Kách Lang	(ND176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
129	Phạm Thị Hồng	01/01/1937	051137007074	Her	Ka La	(ND176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
130	Phạm Văn Hồng	25/04/1964	051064002762	Kinh	Đồng Dinh	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
131	Phạm Thị Hốp	01/01/1951	051151001027	Her	Làng Măng	(ND176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	

132	Phạm Thị Hú	15/06/1960	051160001999	Trẻ em	Kà La	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
133	Phạm Văn Hư	01/01/1938	051038004004	Trẻ em	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
134	Phạm Thanh Huệ	13/07/2011	051211009552	Trẻ em	Kà La	NKT nặng là trẻ em	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
135	Phạm Thị Huệ	15/06/1998	051198001073	Trẻ em	Nước Lang	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
136	Phạm Thị Hum	01/01/1954	051154002150	Trẻ em	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
137	Phạm Thị Hương	01/01/1982	051182003139	Trẻ em	Nước Lang	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
138	Nguyễn Thị Hương	01/10/1941	051141003149	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
139	Phạm Thị Thanh Huyền	20/09/2016	051316013494	Trẻ em	Làng Măng	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	2,5	1.250.000	1.350.000	01/07/2026	3	300.000	10/2026	
140	Phạm Thị Keo	09/09/1976	051176002985	Trẻ em	Kà La	Người đơn thân nghèo đang nuôi 02 con	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
141	Phạm Đức Khải	04/04/2017	051217000106	Trẻ em	Ba Nhà	NKT nặng là trẻ em	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
142	Nguyễn Duy Đăng Khoa	22/10/2017	051217001841	Kinh	Kà La	NKT nặng là trẻ em	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
143	Phạm Đăng Khôi	15/12/2023	051223010334	Trẻ em	Ba Nhà	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
144	Đinh Thị Mỹ Khuyến	21/01/2025	051325000124	Trẻ em	Kách Lang	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
145	Phạm Minh Khuyến	08/08/2022	051222003898	Trẻ em	Kà La	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	2,5	1.250.000	1.350.000	01/07/2026	3	300.000	10/2026	
146	Phạm Văn Kiệt	11/05/2013	051213013354	Trẻ em	Ba Nhà	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	2,5	1.250.000	1.350.000	01/07/2026	3	300.000	10/2026	

147	Phạm Thị Kiều	07/07/1995	051195001691	Hrê	Làng Măng	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
148	Phạm Thị Kíp	01/01/1986	051186002603	Hrê	Kà La	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
149	Phạm Văn Kminh	01/01/1954	051054012577	Hrê	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
150	Phạm Thị Kơ	01/01/1954	051154010692	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
151	Phạm Thị Ký	01/01/1945	051145005452	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
152	Phạm Thị Lá	19/08/1975	051175002888	Hrê	Gò Ghềm	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
153	Phạm Thị Lã	01/01/1946	051146003216	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
154	Nguyễn Thị Lại	20/06/1963	051163011262	Kinh	Đồng Dinh	NKT đặc biệt nặng là NCT	2,5	1.250.000	1.350.000	01/07/2026	3	300.000	10/2026	
155	Phạm Thị Lan	02/07/1936	051136000337	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
156	Phạm Thi Lãng	12/01/1951	051151000840	Hrê	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
157	Trần Thị Lành	01/01/1942	051142000556	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
158	Phạm Văn Lầy	01/01/1950	051050001032	Hrê	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
159	Phạm Văn Lết	01/01/1950	051050001322	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
160	Phạm Văn Lía	02/03/1964	051064020677	Hrê	Ba Nhà	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
161	Phạm Thị Lĩa	01/01/1981	051181002994	Hrê	Làng Măng	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	

162	Phạm Văn Lịch	26/01/1993	051093001901	Hrê	Làng Măng	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
163	Phạm Thị Lin	19/07/2006	051306007352	Hrê	Kách Lang	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
164	Phạm Thị Lợ	01/01/1937	051137000507	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
165	Phạm Văn Loa	01/01/1954	051054011815	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
166	Phạm Thị Lối	01/01/1958	051158001947	Hrê	Làng Măng	NKT đặc biệt nặng là NCT	2,5	1.250.000	1.350.000	01/07/2026	3	300.000	10/2026	
167	Phạm Văn Lon	15/05/1953	051053003216	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
168	Đinh Hoàng Long	20/04/2024	051224002293	Hrê	Ba Nhà	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
169	Phạm Thị Lun	01/01/1947	051147005519	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
170	Phạm Thị Luôn	01/01/1953	051153003867	Hrê	Gò Khôn	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
171	Phạm Thị Lút	01/01/1949	051149001035	Hrê	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
172	Phạm Thị Mã	01/01/1946	051146000883	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
173	Phạm Văn Mã	01/08/1975	051075009591	Hrê	Gò Ghềm	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
174	Phạm Thị Mãi	03/04/1954	051154002156	Hrê	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
175	Phạm Duy Mạnh	12/03/2025	051225001733	Hrê	Kà La	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
176	Phạm Thị Mẹ	01/01/1954	051154007283	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	

177	Phạm Thị Mía	01/01/1960	051160002002	Hrê	Làng Măng	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
178	Phạm Văn Mĩa	01/01/1951	051051005743	Hrê	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
179	Phạm Thị Mĩa	01/01/1930	051130003722	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
180	Phạm Thị Miêu	01/01/1944	051144000699	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
181	Phạm Thị Mong	01/01/1951	051151001026	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
182	Phạm Thị Mú	01/01/1943	051143000527	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
183	Phạm Văn Muôn	01/01/1944	051044000538	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
184	Nguyễn Thị Năm	01/01/1964	051164009805	Kinh	Nước Lang	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
185	Phạm Thị Nan	01/01/1949	051149001033	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
186	Phạm Xuân Năng	11/10/1948	037048001800	Kinh	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
187	Phạm Văn Nem	01/01/1942	051042000461	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
188	Phạm Văn Nga	01/01/1977	051077002468	Hrê	Kà La	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
189	Phạm Thị Ngã	01/01/1944	051144003085	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
190	Phạm Thị Nghanh	01/01/1947	051147000897	Hrê	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
191	Phạm Thị Ngật	01/01/1936	051136002300	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	

192	Phạm Thị Ngát	01/01/1956	051156010206	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
193	Phạm Thị Ngay	01/01/1950	051150007228	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
194	Phạm Thị Nghê	01/01/1937	051137000508	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
195	Phạm Văn Ngheo	01/01/1950	051050003424	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
196	Phạm Thị Nghi	25/07/1951	051151005252	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
197	Phạm Thị Nghĩa	01/01/1930	051130005422	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
198	Phạm Thị Nghiêm	13/04/1942	051142000437	Hrê	Làng Măng	NKT đặc biệt nặng là NCT	2,5	1.250.000	1.350.000	01/07/2026	3	300.000	10/2026	
199	Phạm Thị Nghiêm	01/01/1951	051151006096	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
200	Phạm Thị Nghiệp	01/01/1954	051154002154	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
201	Phạm Thị Nghiệp	01/01/1954	051154006935	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
202	Phạm Thị Nghiệp	01/01/1949	051149005127	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
203	Phạm Văn Nghin	01/01/1942	051042004596	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
204	Phạm Văn Ngó	01/01/1955	051055001804	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
205	Phạm Thị Ngơ	01/01/1949	051149003692	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
206	Phạm Văn Ngoan	01/01/1949	051049004072	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	

207	Phạm Minh Ngọc	28/03/2014	051214007363	Hrê	Gò Ghềm	NKT nặng là trẻ em	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
208	Phạm Thị Ngõi	01/01/1949	051149004370	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
209	Phạm Thị Ngột	01/01/1961	051161004432	Hrê	Gò Ghềm	Người từ đủ 60 đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
210	Phạm Thị Ngủ	01/01/1948	051148006846	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
211	Phạm Thị Ngủ	01/01/1953	051153003779	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
212	Phạm Thị Ngừ	01/01/1953	051153004713	Hrê	Nước Lang	NKT đặc biệt nặng là NCT	2,5	1.250.000	1.350.000	01/07/2026	3	300.000	10/2026	
213	Phạm Văn Ngừ	01/01/1943	051043004374	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
214	Phạm Thị Ngum	01/01/1949	051149008166	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
215	Phạm Thị Ngùm	01/01/1949	051149003156	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
216	Phạm Thị Ngược	01/01/1935	051135004004	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
217	Phạm Thị Nguy	10/02/2014	051314002099	Hrê	Ba Nhà	NQ 59. Trẻ em 4 đến dưới 16 tuổi có cha hoặc mẹ bị khuyết tật đặc biệt nặng/ có cha và mẹ KTN đang hưởng trợ cấp xã hội tại cộng đồng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
218	Phạm Văn Nguyên	09/09/2009	051209013575	Hrê	Gò Ghềm	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
219	Phạm Văn Nha	01/01/1950	051050005152	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
220	Phạm Thị Nhâm	03/09/1945	051145006094	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
221	Châu Trần Nữ Hoàng Mỹ Nhân	19/04/1982	051182003101	Kinh	Đồng Dinh	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	

222	Phạm Văn Nhảy	01/01/1943	051043000086	Hrê	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
223	Phạm Thị Nhem	01/01/1949	051149001038	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
224	Phạm Thị Nhét	01/01/1946	051146000885	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
225	Phạm Thị Ngọc Nhi	10/04/2008	051308012800	Hrê	Kà La	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
226	Phạm Thị Nhi	01/01/1930	051130002346	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
227	Phạm Thị Nhi	01/01/1936	051136000339	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
228	Phạm Thị Nho	01/01/1945	051145002544	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
229	Phạm Thị Nho	01/01/1953	051153001404	Hrê	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
230	Phạm Văn Nhỏ	08/06/2020	051220004490	Hrê	Kà La	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	2,5	1.250.000	1.350.000	01/07/2026	3	300.000	10/2026	
231	Phạm Thị Nhỏ	01/01/1952	051152001412	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
232	Phạm Văn Nhóc	01/01/1971	051071007553	Hrê	Ba Nhà	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
233	Phạm Thị Nhu	01/01/1951	051151004365	Hrê	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
234	Phạm Văn Nhura	01/01/1944	051044005590	Hrê	Làng Măng	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
235	Phạm Thị Nhun	01/01/1945	051145000809	Hrê	Làng Măng	Người từ đủ 80 tuổi trở lên thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
236	Phạm Thị Nhút	01/01/1942	051142000557	Hrê	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	

237	Trần Thị Thủy Ni	13/11/2008	051308004008	Kinh	Làng Măng	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
238	Phạm Thị Nĩa	01/01/1953	051153005200	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
239	Phạm Văn Ninh	01/01/1959	051059001235	Hrê	Kách Lang	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
240	Phạm Thị Nói	01/01/1938	051138005011	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
241	Phạm Văn Nu	01/01/1951	051051003604	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
242	Phạm Thị Nụ	01/01/1956	051156010572	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
243	Phạm Văn Nữ	01/01/1938	051038001864	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
244	Phạm Thị Nuôi	01/01/1952	051152001408	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
245	Phạm Thị Nuông	01/01/1954	051154011588	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
246	Phạm Thị Ô	01/01/1955	051155009696	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
247	Phạm Văn Oăn	01/01/1946	051046005668	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
248	Phạm Thị Oi	01/01/1945	051145005483	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
249	Phạm Thị Ói	01/01/1950	051150005814	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
250	Phạm Văn Ôn	01/01/1944	051044000533	Hrê	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
251	Phạm Hữu Phát	02/04/2024	051224000644	Hrê	Kà La	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	

252	Phạm Văn Phiên	16/04/1984	051084010384	Trẻ	Gò Khôn	Người đơn thân nghèo đang nuôi 01 con	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
253	Phạm Thị Phổ	01/01/1961	051161001513	Trẻ	Gò Ghềm	Người từ đủ 60 đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
254	Trương Công Phước	10/02/1930	051030000233	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
255	Phạm Thị Thuối	01/01/1953	051153007019	Trẻ	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
256	Đinh Hoài Phương	19/08/1969	051069002714	Trẻ	Nước Lang	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
257	Phạm Văn Quang	10/10/2009	051209009589	Trẻ	Gò Ghềm	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
258	Phạm Thị Quy	17/07/2006	051306001604	Trẻ	Kà La	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
259	Phạm Thị Quyên	01/03/1949	051149001042	Trẻ	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
260	Phạm Thị Quỳnh	01/01/1953	051153005844	Trẻ	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
261	Phạm Thị Ánh Quỳnh	11/07/2024	051324003997	Trẻ	Làng Măng	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
262	Phạm Văn Ra	19/09/2006	051206001572	Trẻ	Gò Ghềm	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
263	Phạm Văn Ra	01/01/1956	051056001660	Trẻ	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
264	Phạm Văn Rã	01/01/1978	051078002721	Trẻ	Làng Măng	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
265	Phạm Văn A Răng	06/10/1997	051097001284	Trẻ	Nước Lang	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
266	Phạm Văn Re	01/01/1956	051056001399	Trẻ	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	

267	Phạm Văn Rê	01/01/1956	051056001665	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
268	Phạm Văn Hà Rê	01/01/1950	051050001327	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
269	Phạm Thị Rép	01/01/1935	051135000299	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
270	Phạm Văn Rép	01/01/1949	051049005291	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
271	Phạm Thị Riêng	01/01/1956	051156008894	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
272	Phạm Thị Riều	01/01/1946	051146000886	Hrê	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
273	Phạm Văn Rin	01/02/1951	051051004363	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
274	Phạm Văn Rin	01/01/1944	051044002788	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
275	Phạm Văn Ma Rơ	01/01/1974	051074014103	Hrê	Ba Nhà	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
276	Phạm Thị Rôi	01/01/1930	051130000168	Hrê	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
277	Phạm Thị Ma Rói	01/01/1933	051133001519	Hrê	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
278	Phạm Văn Rúa	14/09/1950	051050004141	Hrê	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
279	Phạm Thị K Rúa	01/01/1947	051147000898	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
280	Phạm Văn Ruông	01/01/1950	051050006684	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
281	Phạm Duy Sanh	24/12/2023	051223009855	Hrê	Nước Lang	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	

282	Trịnh Thị Sáu	10/03/1942	051142000558	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
283	Phạm Văn Sư	01/01/2003	051203002914	Hrê	Nước Lang	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
284	Phạm Quốc Sự	04/10/2023	051223007453	Hrê	Ba Nhà	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
285	Phạm Văn Tài	20/06/1994	051094001715	Hrê	Đồng Dinh	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
286	Phạm Văn Tâm	15/06/2024	051224004306	Hrê	Kách Lang	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
287	Phạm Thị Tâm	25/03/2016	051316013395	Hrê	Kách Lang	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	2,5	1.250.000	1.350.000	01/07/2026	3	300.000	10/2026	
288	Phạm Thị Tân	01/01/1944	051144000700	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
289	Nguyễn Thị Tấn	01/01/1930	049130000079	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
290	Phạm Thị Tăng	01/01/1947	051147000899	Hrê	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
291	Phạm Thị Tăng	01/01/1959	051159006763	Hrê	Kà La	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
292	Phạm Thị Tâu	01/01/1968	051168003134	Hrê	Kà La	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
293	Phạm Thị Tê	01/01/1936	051136000338	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
294	Phạm Văn Tê	01/01/1950	051050001321	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
295	Phạm Văn Tền	13/01/1954	051054010261	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
296	Phạm Văn Tền	15/09/1997	051097012516	Hrê	Ba Nhà	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	

297	Phạm Văn Téo	01/01/1952	051052001190	Hrê	Làng Măng	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
298	Phạm Thị Tha	10/10/1996	051196010167	Hrê	Kách Lang	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
299	Phạm Thị Thá	01/07/1989	051189002821	Hrê	Kà La	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
300	Phạm Thị Thai	18/08/2006	051306004004	Hrê	Làng Măng	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
301	Phạm Văn Thái	01/01/1948	051048000794	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
302	Phạm Văn Thân	22/01/2010	051210003881	Hrê	Đồng Dinh	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
303	Phạm Thị Thăng	08/06/1994	051194001922	Hrê	Kà La	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
304	Phạm Văn Thắng	01/01/1948	051048003329	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
305	Phạm Thị Thánh	01/01/1998	051198009635	Hrê	Làng Măng	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
306	Nguyễn Văn Thành	20/01/1948	046048000516	Kinh	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
307	Phạm Thị Thanh Thảo	11/11/2023	051323008398	Hrê	Ba Nhà	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
308	Phạm Thị Thế	17/04/1990	051190002913	Hrê	Gò Ghềm	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
309	Phạm Thị Thia	01/01/1985	051185003310	Hrê	Gò Ghềm	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
310	Trần Thị Thiết	20/11/1987	051187008125	Kinh	Làng Măng	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
311	Nguyễn Thị Thọ	01/01/1948	051148001107	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	

312	Phạm Thị Thơm	01/01/1978	051178003098	Hrê	Kà La	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
313	Phạm Thị Thu	01/07/2005	051305001648	Hrê	Làng Măng	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
314	Phạm Thị Thu	12/02/2005	051305001687	Hrê	Ba Nhà	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
315	Phạm Thanh Thuận	13/10/2025	051225007867	Hrê	Kách Lang	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	2	120.000	10/2026	
316	Phạm Minh Thuận	12/09/2024	051224005722	Hrê	Kách Lang	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
317	Phạm Văn Thuộc	01/01/1949	051049000766	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
318	Phạm Thị Y Thủy	29/01/2017	051317010155	Hrê	Nước Lang	NKT nặng là trẻ em	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
319	Phạm Văn Tích	04/01/1950	051050001316	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
320	Phạm Thị Tiền	20/08/1955	051155007377	Hrê	Gò Khôn	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
321	Phạm Văn Tiếp	11/02/1990	051090007525	Hrê	Kà La	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
322	Phạm Văn Tiết	23/01/2024	051224005656	Hrê	Gò Khôn	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
323	Phạm Văn Tiểu	01/01/1950	051050001326	Hrê	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
324	Phạm Thị Tim	21/05/2010	051310010139	Hrê	Kà La	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
325	Phạm Văn Tinh	01/01/1949	051049000768	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
326	Phạm Thị Tộc	01/01/1952	051152001410	Hrê	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	

327	Phạm Thị Tom	01/01/1953	051153001405	Hrê	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
328	Phạm Thị Trà	01/01/1985	051185003325	Hrê	Gò Ghềnh	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
329	Phạm Thị Thu Trà	05/01/2024	051324000590	Hrê	Kách Lang	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
330	Phạm Thị Trầy	21/08/1993	051193002182	Hrê	Kà La	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
331	Phạm Thị Tré	01/01/1985	051185003329	Hrê	Làng Măng	Hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
332	Phạm Văn Tréo	22/10/2023	051223008089	Hrê	Đồng Dinh	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
333	Phạm Thị Tri	01/01/1992	051192002361	Hrê	Kà La	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
334	Phạm Thị Trinh	05/07/1990	051190002889	Hrê	Làng Măng	Người đơn thân nghèo đang nuôi 01 con	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
335	Phạm Văn Trò	01/01/1950	051050001319	Hrê	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
336	Phạm Văn Troi	11/03/1993	051093001921	Hrê	Nước Lang	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
337	Phạm Thị Trới	01/01/1942	051142000559	Hrê	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
338	Trần Trung	29/02/1936	051036000296	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
339	Phạm Văn Trung	01/01/1949	051049004276	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
340	Nguyễn Đức Tuấn	01/04/1942	051042000462	Kinh	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
341	Phạm Minh Tuấn	01/10/2023	051223007546	Hrê	Kách Lang	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	

342	Phạm Văn Tuồng	01/01/1955	051055007250	Hrê	Ba Nhà	NKT đặc biệt nặng là NCT	2,5	1.250.000	1.350.000	01/07/2026	3	300.000	10/2026	
343	Phạm Thị Ánh Tuyết	26/10/2010	051310001461	Hrê	Kà La	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	2,5	1.250.000	1.350.000	01/07/2026	3	300.000	10/2026	
344	Nguyễn Thị Tý	19/05/1951	038151003858	Kinh	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
345	Phạm Thị Un	01/01/1939	051139000407	Hrê	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
346	Phạm Thị Ứng	01/01/1949	051149005857	Hrê	Ba Nhà	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
347	Phạm Thị Ươ	01/01/1954	051154002167	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
348	Phạm Thị Uyên	01/01/2024	051324000010	Hrê	Kách Lang	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
349	Phạm Thị Vân	30/03/2011	051311012083	Hrê	Ba Nhà	NKT nặng là trẻ em	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
350	Phạm Văn Vĩ	12/07/2004	051204006930	Hrê	Gò Ghềm	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
351	Phạm Thị Viên	20/10/1997	051197010549	Hrê	Kà La	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
352	Phạm Thị Vo	01/01/1949	051149001046	Hrê	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
353	Phạm Tấn Vũ	04/12/2023	051223009408	Hrê	Kà La	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
354	Nguyễn Thị Minh Vương	12/11/1992	051192012925	Kinh	Nước Lang	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
355	Phạm An Vỹ	03/11/2024	051224008069	Hrê	Kách Lang	Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
356	Phạm Văn Xay	10/06/1951	051051000790	Hrê	Làng Măng	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	

357	Phạm Văn Xê	05/04/1960	051060001829	Trợ cấp	Nước Lang	NKT nặng là NCT	2,0	1.000.000	1.080.000	01/07/2026	3	240.000	10/2026	
358	Phạm Văn Xốt	01/01/1948	051048000793	Trợ cấp	Làng Măng	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
359	Nguyễn Xứ	05/03/1948	046048000515	Kinh	Nước Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
360	Phạm Thị Xuân	01/01/1949	051149001030	Trợ cấp	Kà La	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
361	Phạm Văn Xung	01/01/1968	051068002507	Trợ cấp	Nước Lang	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
362	Phạm Thị Xuyên	08/07/1977	051177002744	Trợ cấp	Làng Măng	NKT nặng từ 16-60 tuổi	1,5	750.000	810.000	01/07/2026	3	180.000	10/2026	
363	Phạm Văn Ý	01/01/1949	051049000769	Trợ cấp	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
364	Phạm Thị Ý	02/03/1933	051133000152	Trợ cấp	Đồng Dinh	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
365	Phạm Thị Yên	01/01/1949	051149001040	Trợ cấp	Kách Lang	(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	3	120.000	10/2026	
366	Phạm Thị Lác	17/08/1956	51156001942	Trợ cấp	Gò Ghềm	(NĐ176) Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định	1,0	500.000	540.000	01/07/2026	1	40.000	10/2026	
Tổng cộng: 366 người									247.860.000	01/07/2026	1.095	54.940.000	10/2026	